

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **303/2021/HS-PT**

Ngày: 30 – 11 – 2021.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đức;

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Huòn

2. Bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ái Vân- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **315/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021** đối với bị cáo Phạm Hoàn V, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số **230/2021/HS-ST ngày 17/8/2021** của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phạm Hoàn V**, sinh năm 1963, tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn A, xã H thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Buôn bán; Giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Chí T (đã chết) và bà Bùi Thị G (đã chết); bị cáo có vợ là Quang Thị Lệ H và 02 con, sinh năm 2002 và 2005.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Lê Thanh U (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Hoàng Thị T. trú tại: Thôn , xã H, thành phố B. Không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 09/01/2021, Phạm Hoàn V (đã có giấy phép lái xe hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô biển số 47T-2151, hiệu Thaco, màu xanh, chở 1,5m³ cát xây dựng và 10 bao xi măng đi từ Thôn A, xã H, thành phố Buôn Ma Thuột, đến thôn C, xã H, lưu thông trên đường Hồ Chí Minh (đường quốc lộ 14), thuộc thôn 7, xã H, chuyển hướng qua đường để đi vào hẻm 82 đường Hồ Chí Minh. Khi đi đến phía trước trụ điện số 76, Km1791+850m, đường Hồ Chí Minh, thuộc thôn 7, xã H, thành phố B, do V điều khiển xe chuyển hướng qua đường nhưng thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, nên đã để phía sau, bên trái xe ô tô biển số 47T-2151 va chạm vào xe mô tô biển số 47M5-1103 do anh Lê Thanh U, trú tại: Thôn C, xã H, thành phố b, điều khiển lưu thông trên phần đường bên phải đường Hồ Chí Minh, theo hướng từ trung tâm thành phố B về tỉnh Đắk Nông, gây tai nạn giao thông. Hậu quả, anh Lê Thanh U bị tử vong.

Vị trí va chạm giữa xe ô tô tải biển số 47T-2151 với xe mô tô biển số 47M5-1103 được xác định tương ứng trên mặt đường đường Hồ Chí Minh, thuộc thôn 7, xã H, thành phố b: Cách mép đường chuẩn là 4m05, cách tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô biển số 47T-2151 là 0m75, cách tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 47M5-1103 là 1m70 và cách mép đường giả định là 1m90.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 117/T.Th-TTPY ngày 25/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Lê Thanh U là ngưng hô hấp, tuần hoàn do Choáng chấn thương không hồi phục do Chấn thương sọ não - hàm mặt nặng/Nhiều chấn thương do tai nạn giao thông.

Bản án hình sự sơ thẩm số 230/2021/HS-ST, ngày 17/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hoàn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Hoàn V: 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Phạm Hoàn V kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng bản án cấp sơ thẩm đã xét

xử bị cáo Phạm Hoàn V về *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, và đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội. Tuy nhiên, xét thấy người bị hại cũng có một phần lỗi là điều khiển xe đi không đúng phần đường dành cho xe mô tô, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương là phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số **230/2021/HS-ST, ngày 17/8/2021** của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Hoàn V: 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Do không tuân thủ đúng quy định về tham gia giao thông đường bộ, nên khoảng 17 giờ 40 phút ngày 09/01/2021, tại khu vực vực phía trước trụ điện đôi số 76, Km1791 +850m đường Hồ Chí Minh thuộc thôn A, xã H, thành phố B, Phạm Hoàn V khiển xe ô tô tải biển số 47T-2151 đi từ phần đường bên trái sang phần đường bên phải đường theo hướng từ tỉnh Đắk Nông về trung tâm thành phố B, do điều khiển xe chuyển hướng qua đường thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, nên đã để cho phía sau bên trái xe ô tô biển số 47T-2151 va chạm vào xe mô tô biển số 47M5-1103 do anh Lê Thanh U điều khiển, đi bên phải đường Hồ Chí Minh theo hướng từ trung tâm thành phố B về tỉnh Đắk Nông, gây tai nạn giao thông. Hậu quả, anh Lê Thanh U tử vong. Hành vi điều khiển xe của bị cáo đã vi phạm lỗi quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ đường bộ, gây tai nạn dẫn đến anh Lê Thanh U bị tử vong. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Hoàn V, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bản án sơ thẩm xử đã phạt bị cáo Phạm Hoàn V mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng, đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng, sau khi gây án đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bồi thường toàn bộ thiệt hại cũng như cấp dưỡng cho phía gia đình người bị hại và được người bị hại bãi nại. Hơn nữa, hậu quả xảy ra cũng do một phần lỗi của người bị hại khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đi không đúng phần đường, không chú ý quan sát phía trước nên không phát hiện được phía trước có phương tiện khác đang đi sang đường để chủ động tránh. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải xử phạt hình phạt tù với bị cáo mà cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hoàn V.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số **230/2021/HS-ST, ngày 17/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột**, tỉnh Đắk Lắk.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hoàn V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàn V: 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Hoàn V cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho bị cáo được hưởng án treo.

[2]. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Hoàn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (Vụ I);
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND TP. Buôn Ma Thuột;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP. B;
- Công an TP. B;
- UBND xã H, TP. B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Đức